



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải An, ngày 22 tháng 9 năm 2025

DANH SÁCH CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG THÁNG 9

STT	Ngày vào sổ	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Tên phường	Số tầng	Diện tích xây dựng	Diện tích sàn	Ghi chú
1	3/9/2025	Nguyễn Văn Bách & Lương Thị Hò	Thửa 550(258). TĐĐ số 30	Hải An	3	50	150	
2	3/9/2025	Lê Thị Chinh	Thửa 1692. TĐĐ số 7.	Hải An	2	48.9	97.8	
3	3/9/2025	Đào Huy Lộc & Đoàn Thị Thu Hà	Thửa 49. TĐĐ số 25 (TĐC 9,2ha).	Hải An	4	60	219	
4	4/9/2025	Nguyễn Văn Thới	thửa 588(tách từ thửa 535), tđđ 01	Hải An	4	55.38	221.52	
5	8/9/2025	Phạm Văn Hùng và Trần Thị Thêm	thửa 3353 (3338, 480) tđđ 4	Hải An	3	40	120	
6	8/9/2025	Chu Văn Vĩ và Vũ Thị Minh Thảo	thửa 1039 (351) tđđ 4	Hải An	3	75	225	
7	17/9/2025	Bùi Thế Cường & Phạm Thị Hường	Thửa 325 (14) . TĐĐ số 7.	Hải An	4	57.6	256.14	
8	8/9/2025	Trần Viết Khuê và Trần Thị Vui	thửa 80d1+80e1 tđđ 9	Hải An	3	47.52	147.36	
9	8/9/2025	Phạm Duy Hiếu và Ngô Thị Phương Lan	thửa 337 tđđ 9	Hải An	3	33.6	100.8	
10	8/9/2025	Vũ Đức Hiếu và Nguyễn Thị Hương	thửa 201 (106) tđđ 34	Hải An	3	40	120	
11	8/9/2025	Nguyễn Đình Ngạn và Đặng Thị Định	lô 35 tđđ 8	Hải An	3	68.85	250.5	
12	8/9/2025	Nguyễn Văn Huy và Phạm Thị Hồng Mai	thửa 82/16MR tđđ 20	Hải An	6	60	316.68	
13	8/9/2025	Nguyễn Thị Liên	thửa 01 tđđ 47	Hải An	4	50.8	203.2	
14	8/9/2025	Nguyễn Thị Bích Nga	lô K-83C tđđ QH3	Hải An	4	67.5	270	
15	8/9/2025	Nguyễn Tuấn Ninh	lô 61 tđđ 5	Hải An	4	52.65	214.65	
16	17/9/2025	Bùi Văn Đích & Mạc Thị Mạnh	Thửa 355. TĐĐ số 15	Hải An	4	64	256	
17	17/9/2025	Vũ Văn Nghĩa & Đặng Thúy Hạnh	Thửa 654(258). TĐĐ số 15.	Hải An	3	39.96	119.88	

18	22/9/2025	Lương Văn Tuyên và Trần Thị Duyên	thửa 1481(554) tđ 4	Hải An	3	43.2	129.6	
19	22/9/2025	Lương Văn Tuyên và Trần Thị Duyên	thửa 1482(554) tđ 4	Hải An	3	43.2	129.6	
20	22/9/2025	Đỗ Hồng Thịnh	thửa 308(55) tđ 47	Hải An	4	39	162	
21	22/9/2025	Trần Hải Nam và Nguyễn Thị Thu Huyền	thửa 1490 tđ 9	Hải An	4	73.9	305.8	
22	22/9/2025	Bùi Mạnh Hoàng và Lê Thị Huyền	thửa 1597(lô 9B) tđ 9	Hải An	4	85.35	354.9	
23	22/9/2025	Nguyễn Văn Cường và Hồ Thị Huyền	thửa 950(498) tđ 4	Hải An	3	50.8	152.4	
24	22/9/2025	Vũ Văn Trường và Đỗ Thị Hiền	thửa 673(213) tđ 3	Hải An	3	43.7	131.1	
25	22/9/2025	Hà Phương Khánh Linh	thửa 1062 (Lô số 77) tđ 11	Hải An	4	57.2	230.2	
26	3/9/2025	Vũ Văn Bình & Đỗ Thị Thành	Thửa 2073(474). TĐ số 99(02)	Hải An	2	48.4	96.8	
27	3/9/2025	Phạm Hữu Dương & Phạm Thị Vừa	Thửa 284. TĐ số 15	Hải An	2	90,0	180	
28	3/9/2025	Nguyễn Văn Nhật & Nguyễn Thị Thúy	Thửa 901 (411). TĐ số 2	Hải An	1	59.85	59.85	
29	3/9/2025	Nguyễn Văn Duy	Thửa 1447(39). TĐ số 2.	Hải An	1	81.4	81.4	
30	3/9/2025	Lê Thị Ngọc	Thửa 1277(33). TĐ số 7.	Hải An	2	55.3	110.6	
31	8/9/2025	Đinh Trọng Đường và Lê Thị Chăm	thửa 767 (341) tđ 2	Hải An	2	91.39	162.98	
32	8/9/2025	Nguyễn Đình Tuấn & Lê Thị Hạnh	thửa 1506(51+52), tđ 22	Hải An	2	45	90	
33	17/9/2025	Nguyễn Anh Thơ & Phạm Thị Loan	Thửa 3448. TĐ số 104.	Hải An	2	54.5	109	
34	17/9/2025	Đoàn Phương Thảo	Thửa 2131(270). TĐ số 22	Hải An	3	42.3	126.9	
35	22/9/2025	Nguyễn Đức Hiền và Triệu Thị Hoa	thửa 239(139) tđ 28	Hải An	3	43.4	130.2	
36	22/9/2025	Nguyễn Văn Hoài và Lê Thị Minh Trang	thửa 2994 tđ 59 (2978 154+155 tđ)	Hải An	3	52.9	165.5	
37	22/9/2025	Trần Thị Thúy	thửa 1607(73) tđ 05	Hải An	1	82.3	82.3	
38	22/9/2025	Nguyễn Thị Hường	thửa 996(986) tđ 02	Hải An	3	47	50.47	
39	22/9/2025	Trần Văn Đông	thửa 22A tđ 02	Hải An	3	90	270	